

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **92** /KH-UBND

Chí Linh, ngày **31** tháng **5** năm 2024

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về Kế hoạch giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 44/2020/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; hội, quỹ cấp tỉnh và người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về ban hành Quy chế tuyển dụng công chức cấp xã;

Căn cứ Công văn số 21/SNV-XDCQ&CTTN ngày 30/5/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương về việc tuyển dụng công chức cấp xã thành phố Chí Linh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 4342/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh về việc giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2024 trên địa bàn thành phố Chí Linh theo Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Thông báo số 1398-TB/TU ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Thành ủy Chí Linh Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về chỉ tiêu, cơ cấu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024.

Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tuyển dụng đội ngũ công chức cấp xã phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và số lượng công chức theo từng chức danh được Hội đồng nhân dân tỉnh giao và Quyết định số 4342/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh giao cho từng xã, phường.

2. Yêu cầu:

Việc tuyển dụng công chức cấp xã phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Phương thức và phạm vi tuyển dụng

Việc tuyển công chức cấp xã được thực hiện thông qua hình thức thi tuyển theo từng vị trí việc làm cần tuyển tại Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

2.1. Điều kiện đăng ký dự tuyển:

Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 Luật Cán bộ, công chức, cụ thể:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;

- Đủ 18 tuổi trở lên;

- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp chức danh dự tuyển. Trong đó, không phân biệt loại hình đào tạo, trường công lập, ngoài công lập.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Không cư trú tại Việt Nam.

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án nhân dân mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2.2. Tiêu chuẩn về trình độ

a) Tiêu chuẩn chung:

- Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

b) Tiêu chuẩn về trình độ văn hóa: Tốt nghiệp trung học phổ thông.

c) Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn:

- Chức danh Văn phòng - Thống kê (*Văn phòng HĐND và UBND - thống kê và thủ quỹ*)

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành hoặc chuyên ngành: Quản trị văn phòng; Quản trị nhân lực; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Hành chính; Hành chính học; Hành chính công; Hành chính văn phòng; Văn thư - Lưu trữ; Thống kê; Công nghệ thông tin; Sư phạm ngữ văn; Xây dựng Đảng; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; các ngành hoặc chuyên ngành về Luật.

- Chức danh Tư pháp - hộ tịch: Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành hoặc chuyên ngành về Luật.

- Chức danh Tài chính - kế toán: Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành hoặc chuyên ngành: về Kế toán; Kiểm toán; Quản lý tài chính công; Tài chính ngân sách; Tài chính - Ngân hàng.

- Chức danh Văn hóa - xã hội:

+ Phụ trách Văn hóa, thông tin - thể dục, thể thao: Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý văn hóa; Văn hóa quần chúng; Văn hóa học; Việt Nam học; Thể dục - Thể thao; Quản lý thể dục thể thao; Báo chí; Xã hội học; Thông tin thư viện; Văn hóa du lịch.

+ Phụ trách Lao động - thương binh và xã hội: Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý xã hội; Quản trị nhân lực; Quản lý lao động tiền lương và bảo trợ xã hội; Kinh tế lao động; Công tác xã hội; Xã hội học; Bảo hiểm; các ngành hoặc chuyên ngành về Kế toán, Tài chính - Ngân hàng.

- Chức danh Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (*đối với phường*):

+ Phụ trách Địa chính: Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý đất đai; Địa chính; Địa chính môi trường; Trắc địa; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ.

+ Phụ trách Xây dựng - đô thị và môi trường: Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành hoặc chuyên ngành: Xây dựng; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình; Xây dựng dân dụng; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Quản lý đô thị; Kinh tế và quản lý đô thị; Quản lý đô thị và công trình; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Kỹ thuật

xây dựng công trình giao thông; Địa chính môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Quản lý tài nguyên và Môi trường.

d) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

3. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 02.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 05 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 02.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 02.

Trường hợp người dự tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 02.

4. Chỉ tiêu và cơ cấu tuyển dụng

Tổng chỉ tiêu công chức cấp xã cần thi tuyển: 32 chỉ tiêu, trong đó:

a) Chức danh Văn phòng - thống kê: 08 chỉ tiêu.

- Vị trí phụ trách Văn phòng HĐND và UBND-thống kê và thủ quỹ: 08 chỉ tiêu.

b) Chức danh Tư pháp - hộ tịch: 01 chỉ tiêu.

c) Chức danh Tài chính - kế toán: 10 chỉ tiêu.

d) Chức danh Văn hóa - Xã hội: 04 chỉ tiêu

- Vị trí phụ trách Văn hóa-thông tin-thể dục và thể thao: 02 chỉ tiêu;

- Vị trí phụ trách Lao động - Thương binh và xã hội: 02 chỉ tiêu.

đ) Chức danh Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường): 09 chỉ tiêu.

- Vị trí phụ trách Địa chính: 04 chỉ tiêu.

- Vị trí phụ trách Xây dựng - đô thị và môi trường: 05 chỉ tiêu.

(Có bảng tổng hợp chỉ tiêu của các xã, phường kèm theo).

5. Thẩm quyền tuyển dụng

Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức tuyển dụng các chức danh công chức cần tuyển tại Ủy ban nhân dân các xã, phường.

6. Nội dung và hình thức tuyển dụng

Thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 02 vòng thi:

* Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

b) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 03 phần, thời gian thi như sau:

- Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc. Thời gian thi 30 phút.

- Phần III: Tin học, 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phân thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

d) Miễn phân thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin.

đ) Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

* Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

c) Thời gian thi: 180 phút.

d) Thang điểm: 100 điểm.

7. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

7.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 02 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 02 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

7.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi tại vòng 02, cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 02 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân thành phố quyết định người trúng tuyển.

7.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

8. Quy trình và thời gian tổ chức thi tuyển

8.1. Xác định chỉ tiêu, cơ cấu tuyển dụng

Các xã, phường căn cứ chỉ tiêu biên chế được giao và số lượng công chức hiện có, báo cáo Ủy ban nhân thành phố về chỉ tiêu, cơ cấu công chức cần tuyển.

8.2. Thẩm định, phê duyệt chỉ tiêu cơ cấu tuyển dụng và xây dựng Kế hoạch tuyển dụng.

- Sau khi xác định chỉ tiêu, cơ cấu công chức cấp xã cần tuyển, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo và đề nghị cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

- Sau khi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chỉ tiêu và cơ cấu tuyển dụng; ban hành quy định ngành hoặc chuyên ngành đào tạo đối với người dự tuyển vào các chức danh công chức cấp xã, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng và ban hành Kế hoạch tuyển dụng theo quy định.

8.3. Thông báo tuyển dụng

Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ vào chỉ tiêu công chức cấp xã được phê duyệt và kế hoạch tuyển dụng thông báo công khai ít nhất 01 lần trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng thông tin điện tử của thành phố và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã, phường nơi có chỉ tiêu tuyển dụng công chức về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng và chức danh công chức cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển.

8.4. Phiếu đăng ký dự tuyển

Mẫu phiếu đăng ký dự tuyển: Người đăng ký dự tuyển điền các thông tin theo mẫu phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ); phiếu dự tuyển không được tẩy, xóa để đảm bảo tính chính xác và minh bạch.

8.5. Hình thức và địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Người đăng ký dự tuyển công chức cấp xã nộp phiếu đăng ký dự tuyển kèm theo 03 phong bì (có dán tem) ghi rõ tên, địa chỉ người nhận gửi trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính đến địa chỉ:

- Phòng Nội vụ thành phố Chí Linh (số 68, Nguyễn Trãi II, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương) (đối với thí sinh gửi phiếu đăng ký tại Phòng Nội vụ).

- Ủy ban nhân dân các xã, phường có chỉ tiêu tuyển dụng (*đối với thí sinh gửi phiếu đăng ký tại UBND các xã, phường*).

8.6. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát và các Ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng

a) Thành lập Hội đồng tuyển dụng

Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Phòng Nội vụ;
- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là công chức thuộc Phòng Nội vụ;
- Các ủy viên khác là đại diện lãnh đạo một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố có liên quan.

Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các thành viên tham gia Hội đồng tuyển dụng, thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

b) Thành lập Ban Giám sát kỳ thi tuyển

Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập Ban giám sát kỳ tuyển dụng công chức cấp xã gồm Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm thư ký.

Nhiệm vụ của Trưởng ban giám sát, của thành viên Ban giám sát, nội dung giám sát, địa điểm giám sát, tiêu chuẩn thành viên Ban giám sát theo quy định tại các khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 36 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV.

c) Thành lập Ban giúp việc:

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn, Hội đồng tuyển dụng thành lập các Ban giúp việc của Hội đồng gồm: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi (*nếu có*), Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo (*nếu có*).

Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của thành viên tham gia các Ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng thực hiện theo quy định Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (*theo nội dung thi tuyển công chức*).

8.7. Thời gian thực hiện kế hoạch tuyển dụng:

- Từ ngày 03/6/2024 đến hết ngày 02/7/2024: Ban hành Kế hoạch tuyển dụng; Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã thành phố Chí Linh năm 2024 trên các phương tiện thông tin đại chúng; Thành lập Ban Giám sát kỳ thi; Tiếp

nhận Phiếu đăng ký dự tuyển công chức cấp xã trong giờ hành chính vào tất cả các ngày trong tuần. Đúng 17 giờ 00 phút ngày 02/7/2024 kết thúc nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Từ ngày 03/7/2024: Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã;

- Từ ngày 04/7/2024 đến ngày 05/7/2024: Thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển;

- Từ ngày 08/7/2024 đến ngày 10/7/2024:

+ Niêm yết danh sách người đủ điều kiện dự thi tuyển vòng 1 tại trụ sở UBND thành phố (Phòng Nội vụ) và thông báo trên Cổng thông tin điện tử thành phố.

+ Thông báo triệu tập thí sinh dự thi vòng 1.

- Chiều ngày 16/7/2024: Khai mạc kỳ tuyển dụng (*thời gian cụ thể và địa điểm sẽ thông báo sau*).

- Sáng ngày 17/7/2024: Tổ chức thi vòng 1 (*thời gian cụ thể và địa điểm tổ chức thi sẽ thông báo sau*).

- Từ ngày 18/7/2024 đến ngày 22/7/2024: Tổ chức chấm thi, thông báo kết quả thi vòng 1 tại trụ sở UBND thành phố; UBND xã, phường; Cổng thông tin điện tử thành phố và thí sinh dự thi.

- Từ ngày 23/7/2024 đến ngày 06/8/2024: Nhận đơn phúc khảo vòng 1.

- Từ ngày 07/8/2024 đến ngày 12/8/2024: Tổ chức chấm phúc khảo và thông báo kết quả phúc khảo vòng 1 (*nếu có*).

- Từ ngày 13/8/2024 đến ngày 14/8/2024: Thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2.

- Sáng ngày 24/8/2024: Tổ chức thi vòng 2 (*thời gian cụ thể và địa điểm tổ chức thi sẽ thông báo sau*).

- Từ ngày 25/8/2024 đến ngày 27/8/2024: Tổ chức chấm thi, thông báo kết quả thi vòng 2 tại trụ sở UBND thành phố; UBND các xã, phường; Cổng thông tin điện tử thành phố và thí sinh dự thi.

- Từ ngày 28/8/2024 đến ngày 11/9/2024: Nhận đơn phúc khảo vòng 2.

- Từ ngày 12/9/2024 đến ngày 16/9/2024: Tổ chức chấm phúc khảo và thông báo kết quả phúc khảo vòng 2 (*nếu có*).

- Từ ngày 17/9/2024 đến ngày 19/9/2024: Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt kết quả trúng tuyển; thông báo kết quả trúng tuyển.

- Từ ngày 20/9/2024 đến ngày 19/10/2024: Thí sinh hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển.

- Từ ngày 20/10/2024 đến ngày 25/10/2024: Báo cáo Sở Nội vụ thẩm định, phê duyệt kết quả xếp lương đối với những trường hợp không phải thực hiện chế độ tập sự.

- Từ ngày 26/10/2024 đến ngày 31/10/2024: Chủ tịch UBND thành phố quyết định tuyển dụng công chức cấp xã.

9. Tổ chức thi tuyển công chức cấp xã

Tổ chức thi tuyển công chức cấp xã, thực hiện theo quy định tại Chương II Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV (theo nội dung thi tuyển công chức).

10. Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng

Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả tuyển dụng. Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận tới người dự tuyển theo quy định.

11. Hoàn thiện hồ sơ đối với thí sinh trúng tuyển

Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ký quyết định tuyển dụng.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và thông báo cho người dự tuyển, đồng thời thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên Cổng thông tin điện tử của thành phố và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

12. Kinh phí thực hiện

12.1. Nguồn kinh phí:

Nguồn kinh phí chi cho công tác thi tuyển bao gồm:

- Từ nguồn lệ phí do người đăng ký dự tuyển nộp theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và ngân sách nhà nước đảm bảo

- Nguồn ngân sách của thành phố.

12.2. Chế độ chi: Thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ thành phố:

- Tham mưu cho UBND thành phố xây dựng kế hoạch tuyển dụng; Thông báo tuyển dụng; Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã, Ban Giám sát trình Chủ tịch UBND thành phố ký ban hành. Tham mưu Hội đồng tuyển dụng công chức thành lập các bộ phận giúp việc theo quy định.

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo đúng nội dung, thời gian của Kế hoạch này, đảm bảo việc thi tuyển nghiêm túc, công bằng, đúng quy định.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thông báo và niêm yết công khai kế hoạch, số lượng, cơ cấu, điều kiện, thời gian thi tuyển, công khai mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển, tài liệu ôn thi trên phương tiện thông tin đại chúng; tiếp nhận



Phiếu đăng ký dự tuyển, Đơn phúc khảo và lệ phí thi tuyển, lệ phí phúc khảo; tiếp nhận hồ sơ trúng tuyển của thí sinh trúng tuyển.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố lập dự trù kinh phí tổ chức thi tuyển báo cáo Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt; quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được cấp và thanh quyết toán theo quy định.

- Kịp thời xin ý kiến UBND thành phố báo cáo Sở Nội vụ về những vấn đề phát sinh trong quá trình tuyển dụng; tham mưu quy trình thực hiện tuyển dụng theo quy định.

- Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ Hội đồng tuyển dụng.

- Tham mưu Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định tuyển dụng đối với những người trúng tuyển sau khi có kết quả thẩm định của Sở Nội vụ.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Căn cứ đề xuất của Phòng Nội vụ, Hội đồng tuyển dụng, tham mưu giúp Chủ tịch UBND thành phố quyết định cấp kinh phí tổ chức thi tuyển công chức cấp xã theo quy định. Hướng dẫn việc thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Công an thành phố:

Bố trí lực lượng đảm bảo công tác an ninh, trật tự, phòng cháy chữa cháy, bảo mật trong quá trình tổ chức thi tuyển theo quy định.

4. Đài Phát thanh thành phố có trách nhiệm:

Đăng tải nội dung Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã trên Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố. Thông báo nội dung tuyển dụng công chức cấp xã trên các bản tin phát thanh, để những cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn biết và tham gia đăng ký dự tuyển.

5. Các cơ quan, đơn vị liên quan:

Có trách nhiệm phối hợp, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Hội đồng tuyển dụng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

6. UBND các xã, phường có chỉ tiêu tuyển dụng:

Niêm yết công khai Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã tại trụ sở UBND cấp xã, để những cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn biết và tham gia đăng ký dự tuyển. Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh (nếu có) và bàn giao về UBND thành phố (qua phòng Nội vụ) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Đài Phát thanh thành phố;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Chủ tịch UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

 Nguyễn Văn Kiên

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CHỈ TIÊU, CƠ CẤU CÔNG CHỨC CẤP XÃ TUYỂN DỤNG NĂM 2024
THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH

(Kèm theo Kế hoạch số: 92 /KH-UBND ngày 31/1/2024 của UBND thành phố Chí Linh)



Stt	Xã, phường	Số lượng chức danh công chức đề nghị tuyển dụng năm 2024										Ghi chú		
		Tổng số	Văn phòng - thống kê		Tu pháp - hộ tịch	Tài chính - kế toán	Văn hoá - XH		ĐC-XD-ĐT và MT (đối với phường)		ĐC, XD, NN và MT (đối với xã)			
			VP HEND - UBND	VP ĐU-NV			VH - TT- TD - TT	LDTBXH	Làm công tác Địa chính	XD-ĐT và MT	ĐC - XD và MT		NN, XD NTM	
1	Phường Văn An	2				1			1					
2	Phường Cộng Hòa	3	1			1			1					
3	Phường Sao Đỏ	3				1	1	1						
4	Phường Phả Lại	5	1			1	1			2				
5	Phường Chí Minh	2				1			1					
6	Phường Văn Đức	1								1				
7	Phường Đồng Lạc	2	1			1								
8	Phường Hoàng Tiến	2						1		1				
9	Phường Hoàng Tân	2				1	1							
10	Phường Cổ Thành	1				1								
11	Phường Bến Tắm	1								1				
12	Phường Tân Dân	4	2		1	1								
13	Phường An Lạc	2	1			1								
14	Xã Hưng Đạo	1	1											
15	Xã Nhân Huệ	1	1											
Tổng số		32	8	0	1	10	2	2	4	5	0	0		

